BUILDING TRUST

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-103 SA Tape

Băng keo butyl tự dính, phủ lông, gia cường chống thấm chi tiết cùng chất chống thấm lỏng.

MÔ TẢ

Sikalastic®-103 SA Tape là băng keo trám kín gốc butyl cao su polyme tự dính, có lớp giấy chống dính ở mặt dưới và lớp lông không dệt ở mặt trên. Lớp lông không dệt này cho phép thi công phủ các vật liệu chống thấm dạng lỏng lên bề mặt.
Sản phẩm giúp tăng cường độ bền và tuổi thọ của màng chống thấm Sikalastic® tại các vị trí mối nối và vị trí chuyển tiếp góc.

ỨNG DỤNG

Sikalastic®-103 SA Tape được thiết kế để xử lí chống thấm các vị trí mối nối:
- Chống thấm vết nứt, mối nối, mạch ngừng, đinh vít trên mái tôn và mái bê tông.
- Chống thấm cho cổ ống, chân tường, máng xối.

Ngoài ra, sản phẩm còn được sử dụng để trám kín và sửa chữa các vết nứt, ngăn nước thấm qua mái và mặt đứng công trình.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Rất dễ thi công.
- Có khả năng tự dính.
- Không cần sử dụng lớp lót trên nhiều loại bề mặt như bê tông và kim loại.
- Lớp lông không dệt giúp tăng cường độ bám dính với lớp nhựa hoặc vật liệu phủ.
- Độ giãn dài tốt, thích ứng với chuyển vị do nhiệt và chuyển vị kết cấu.
- Tăng cường độ bền và tuổi thọ của mối nối.
- Dễ dàng ôm theo hình dạng phức tạp của bề mặt nền và các chi tiết cấu tạo chống thấm.
- Khả năng bám dính rất tốt ở cả nhiệt độ thấp và nhiệt độ cao.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Mặt dưới: Hợp chất cao su Butyl. Mặt trên: Lớp lông không dệt (Fleece).
Đóng gói	Quy cách đóng gói phụ thuộc vào chiều rộng cuộn.

Chiều dài cuộn	Chiều rộng cuộn	Chiều dày	Số cuộn trong hộp
10 m	100 mm	0.9 mm	10
10 m	50 mm	0.9 mm	18

Ngoại quan / Màu sắc	Bề mặt trên	Vải không dệt màu trắng ngà.
	Bề mặt dưới	Đen
Hạn sử dụng	24 tháng kể từ ngày sản xuất.	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản trong bao bì nguyên gốc, chưa mở, còn nguyên vẹn và được đóng kín. Bảo quản ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp, trong điều kiện nhiệt độ từ +5 °C đến +35 °C.	

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Khả năng kháng xé rách (đỉnh)	Theo chiều dọc	~ 50 N/mm	ASTM D 624
	Theo chiều ngang	~ 40 N/mm	
Khả năng kháng nhiệt	Không xảy ra hiện tượng chảy, nứt hoặc biến dạng ở nhiệt độ 120 °C trong 2 giờ.		GB/T 328.11-2007
Nhiệt độ làm việc	-30°C tới 90°C		
Độ bám dính	Bê tông	≥ 40 N/ 50mm	ASTM D903
	Tấm kim loại mạ kẽm	≥ 50 N/ 50mm	
	Tấm kim loại mạ kẽm sau xử lý nhiệt (80 °C trong 168 giờ)	≥ 50 N/ 50mm	

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +45 °C
Độ ẩm không khí tương đối	≤ 85%
Điểm sương	Nhiệt độ bề mặt nền phải cao hơn nhiệt độ điểm sương đo được ít nhất 3 °C.
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +5 °C / Tối đa +45 °C.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Chất lượng bề mặt nền phải đáp ứng các yêu cầu tương tự như đối với sản phẩm màng chống thấm Sikalastic® sẽ được thi công. Tham khảo Tài liệu kỹ thuật sản phẩm (PDS) tương ứng.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Công tác chuẩn bị bề mặt, bao gồm cả việc sửa chữa các khuyết tật (nếu có), phải tuân thủ các yêu cầu đối với sản phẩm màng chống thấm Sikalastic® sẽ được thi công. Tham khảo PDS tương ứng.
- Thông thường, không cần sử dụng lớp lót trên bề mặt bê tông. Nếu bê tông có độ hút nước cao, nên sử dụng lớp lót chuyên dụng.
- Đối với các bề mặt kim loại, mối nối và đường mí của mái kim loại đã được chuẩn bị, cần lau sạch bằng acetone hoặc cồn biến tính.

THI CÔNG

QUAN TRỌNG

1. Không thi công trên bề mặt rỗng xốp hoặc ẩm ướt, nơi hơi ẩm có thể truyền qua trong quá trình thi công và đóng rắn.
2. Phải tháo bỏ lớp giấy chống dính trước khi dán băng keo.

Thi công tại các mối nối không chuyển vị (mối nối tĩnh)
Lưu ý: Trong quá trình thi công, cần tránh hình thành bọt khí và nếp nhăn trong phạm vi có thể.

1. Kéo một đoạn băng keo ngắn ra khỏi cuộn.
2. Bóc bỏ lớp giấy chống dính ở mặt dưới băng keo với chiều dài từ 100–150 mm.
3. Dán băng keo lên bề mặt nền, đặt chính giữa mối nối và phủ rộng tối thiểu 30–50 mm về mỗi bên mối nối.
4. Sử dụng con lăn ép mí cầm tay bằng silicone hoặc cao su để ép băng keo sát vào bề mặt nền.
5. Tiếp tục kéo cuộn băng keo và bóc lớp giấy chống dính, lần lượt thi công cho đến khi phủ kín toàn bộ chiều dài mối nối.
6. Dùng con lăn ép để ép băng keo sát vào bề mặt nền.
7. Tăng cường lực ép bằng con lăn dọc theo toàn bộ chiều dài băng keo đã thi công nhằm kích hoạt quá trình bám dính. Lực ép càng lớn thì liên kết hình thành càng nhanh và càng chắc chắn.

Sửa chữa và xử lý bọt khí, nếp nhăn
Sửa chữa khu vực băng keo bị hư hỏng

1. Dùng dao rọc giấy sắc cắt bỏ phần băng keo bị hư hỏng.
2. Dán một lớp băng keo mới phủ lên khu vực bị hư hỏng, chồng rộng tối thiểu 30–50 mm ra ngoài mép khu vực hư hỏng.
3. Dùng con lăn ép mí cầm tay bằng silicone hoặc cao su để ép lớp băng keo mới.
4. Tăng cường lực ép bằng con lăn nhằm kích hoạt quá trình bám dính.

Xử lý các vị trí bị bọt khí bằng phương pháp chọc thủng

1. Dùng kim nhọn chọc thủng vị trí có bọt khí.
2. Dùng con lăn ép mí cầm tay bằng silicone hoặc cao su ép lên khu vực có bọt khí để đẩy không khí ra ngoài.

Xử lý các vị trí rộp lớn bằng phương pháp rạch

1. Dùng dao rọc giấy rạch khu vực bị rộp.
2. Ép băng keo trở lại vị trí ban đầu.
3. Dán thêm một lớp băng keo phủ lên đường rạch, mối chồng rộng tối thiểu 30–50 mm theo tất cả các hướng tính từ đường rạch.
4. Dùng con lăn ép mí cầm tay bằng silicone hoặc cao su để ép lớp băng keo mới.
5. Tăng cường lực ép bằng con lăn nhằm kích hoạt quá trình bám dính.

Xử lý nếp nhăn

1. Dùng dao rọc giấy cắt bỏ phần băng keo bị dồn và nhăn.
2. Ép các mép vừa cắt trở lại vị trí.
3. Dán một lớp băng keo mới phủ lên khu vực đã cắt bỏ, chồng rộng tối thiểu 30–50 mm ra ngoài mép khu vực đó.
4. Dùng con lăn ép mí cầm tay bằng silicone hoặc cao su để ép lớp băng keo mới.
5. Tăng cường lực ép bằng con lăn nhằm kích hoạt quá trình bám dính.

Thi công lớp phủ Sikalastic®

QUAN TRỌNG

Đảm bảo toàn bộ bề mặt băng keo được phủ kín nhằm ngăn ngừa sự suy giảm chất lượng do tác động của tia UV.

Không cần thi công lớp lót trên bề mặt băng keo.

Thi công lớp phủ Sikalastic® lên bề mặt băng keo sạch và khô trong vòng 72 giờ kể từ khi dán băng keo.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam
Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com